TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-PT
Ngày: 28 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Quý Chi
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhân
Ông Nguyễn Viết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại điểm cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước và Tòa án nhân dân huyện B tiến hành xét xử phúc thẩm công khai, trực tuyến đối với vụ án hình sự thụ lý số 22/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Quốc Đ. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Quốc Đ, giới tính: Nam; sinh năm 1992 tại tỉnh Đắk Nông. Nơi cư trú: Phố 14, phường K, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk. Nơi tạm trú: Thôn C, xã E, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12. Con ông: Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Trúc L. Bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Bị cáo có vợ là Võ Thị Yến L (đã ly hôn), bị cáo có 02 người con, người con lớn sinh năm 2012, người con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc Đ có giấy phép lái xe hạng C số 790150260442 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đăk Lăk cấp ngày 25/7/2018. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày

19/3/2022, Đ (không sử dụng rượu bia hay chất kích thích khác) điều kiển xe ô tô tải biển kiểm soát 47C-238.80 của bà Bành Thị Thanh T, lưu thông trên đường Quốc lộ 14 hướng từ thành phố Đ đi tỉnh Đăk Nông (trên xe còn có Nguyễn Quốc B). Khi xe đi đến Km 890 + 800 thuộc địa phận thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước, từ xa Đ nhìn thấy xe ô tô biển kiểm soát 61C-496.00 của ông Trần Ngọc C do anh Nguyễn Văn H điều khiển dạng đi theo hướng ngược lại lấn sang phần đường bên phải theo chiều di chuyển của Đ. Thấy vậy, Đ điều khiển xe ô tô tải chuyển hướng sang phần đường bên trái để tránh xe ô tô của H. Tuy nhiên lúc này, anh H cũng điều kiển xe ô tô biển kiểm soát 61C-496.00 chuyển hướng sang phần đường bên phải theo hướng đi của anh H, dẫn tới là xe của Đ va chạm với xe của anh H gây ra tai nạn giao thông, làm xe ô tô biển kiểm soát 61C-496.00 của anh H bị hư hỏng nặng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường ngày 19/3/2022 của Cơ quan CSĐT - Công an huyện B và Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước, xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông tại Km890 + 800 đường Quốc lộ 14 thuộc thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước, đường nhựa thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường bằng phẳng có chiều rộng là 11m, được phân chia thành 02 phần đường bằng vạch kẻ màu vàng nét đứt ở giữa. Lấy mép đường bên phải theo hướng đi từ tỉnh Đắk Nông về hướng thành phố Đ làm hướng khám nghiệm. Xác định điểm mốc là cột điện số 325 nằm bên trái đường theo hướng khám nghiệm. Đánh dấu vị trí phương tiện, dấu vết theo thứ tự được ghi nhận trong sơ đồ hiện trường lần lượt như sau: (01) Xe ô tô biển kiểm soát: 61C-496.00 nằm phía bên phải lề đường. Đầu xe quay về hướng thành phố Đ, đuôi xe quay về hướng tỉnh Đắk Nông, tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường bên phải là 0,8m, tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường bên phải là 0,95m. (02) Xe ô tô biển kiểm soát: 47C-238.80 nằm trên mặt đường. Đầu xe nằm trên phần đường bên phải quay về hướng lề trái, đuôi xe nằm trên phần đường bên trái quay về hướng lề trái. Tâm trục bánh trước bên phải xe cách mép đường bên phải là 2,8m, T trục bánh trước bên trái xe cách mép đường bên phải là 2,3m, tâm trục bánh trước bên phải cách tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 61C-49600 là 2,7m. (03) Khu vực mảnh vỡ: Các mảnh vở rơi vãi không rõ hình dạng nằm bên phải đường có kích thước (1,1 x 0,50) m, tâm các mảnh vỡ cách lề đường bên phải là 2,2m, cách trục bánh trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 61C-496.00 là 11,8m, cách tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 47C-238.80 là 1,2m. (04) Trụ điện số 325: Nằm trong lề trái đường trái đường Quốc lộ 14. Chân cột điện cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 47C-238.80 là 26,7m, cách tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô 61C-496.00 là 29m.

Tại Kết luận định giá tài sản số 64/KL-ĐG ngày 20/7/2022 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện B, xác định: giá trị sửa chữa, thay thế phần hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 61C-496.00 sau tai nạn là 440.000.000đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 16/01/2023, bị cáo Nguyễn Quốc Đ có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Quốc Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quốc Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Quốc Đ được làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nhận định. Xét, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, của người liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Bị cáo Nguyễn Quốc Đ có giấy phép lái xe hạng C số 790150260442 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 25/7/2018. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/3/2022, Đ điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 47C-238.80 của bà Bành Thị Thanh T, lưu thông trên đường Quốc lộ 14 hướng từ thành phố Đ đi tỉnh Đắk Nông (trên xe còn có Nguyễn Quốc B). Khi xe đi đến Km 890 + 800 thuộc địa phận thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước, từ xa Đ nhìn thấy xe ô tô biển kiểm soát 61C-496.00 của ông Trần Ngọc C do anh Nguyễn Văn H điều khiển đang đi theo hướng ngược lại lấn sang phần đường bên phải theo chiều di chuyển của Đ. Thấy vậy, Đ điều khiển xe ô tô tải chuyển hướng sang phần đường bên trái để tránh xe ô tô của H. Tuy nhiên, lúc này anh H cũng điều kiển xe ô tô biển kiểm soát 61C - 496.00 chuyển hướng sang phần đường bên phải theo hướng đi của anh H, dẫn tới là xe của Đ va chạm với xe của anh H gây ra

tại nạn giao thông, làm xe ô tô biển kiểm soát 61C - 496.00 của anh H bị hư hỏng nặng.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Nguyễn Quốc Đ phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Quốc Đ thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện nộp lại một phần số tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, phạm tội lần đầu, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính trong gia đình, có con còn nhỏ là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 là chưa đầy đủ. Do bị cáo đã thực hiện bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại nên cần áp dụng cho bị cáo tình tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng nên đủ điều kiện để xem xét áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự. Do đó, kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần, sửa một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo bị cáo Nguyễn Quốc Đ.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc Đ không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKSND huyện B;
- CQTHAHS CA huyện B;
- CQĐT CA huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Quý Chi